

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐIỆN B PHỦ
TỈNH ĐIỆN B

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 159/2023/HS-ST
Ngày: 28 - 8 - 2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐIỆN B PHỦ, TỈNH ĐIỆN B

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Nhung;

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hoàng Thị Thái và bà Nguyễn Thị Việt Hà;

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ánh Hồng - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Điện B Phủ, tỉnh Điện B;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện B Phủ tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Tùng - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 8 năm 2023, tại phòng xử án của Tòa án nhân dân thành phố Điện B Phủ, tỉnh Điện B xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 162/2023/TLST-HS ngày 04 tháng 8 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 159/2023/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Văn B**; tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; sinh ngày 06 tháng 4 năm 1975, tại tỉnh Điện B; nơi ĐKKHKT: Tổ dân phố 6, phường T, thành phố Đ, tỉnh Đ; nơi ở: Tổ dân phố 6, phường M, thành phố Đ, tỉnh Đ; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 07/12; con ông: Trần Thế H và bà Nguyễn Thị B (đã chết); vợ: Đào Thị H (đã ly hôn); con: Có 02 con, lớn nhất sinh năm 1998, nhỏ nhất sinh năm 2003; tiền án: Năm 2020 bị xử phạt 13 tháng tù về tội "Tàng trữ trái pháp chất ma túy" tại bản án hình sự sơ thẩm số 17/2020/HSST ngày 17/11/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Điện B Phủ, tỉnh Điện B (chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/12/2021); tiền sự: Không; nhân thân: năm 2009 bị xử phạt 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo bản án số 63/HSST ngày 02/7/2009 của Tòa án nhân dân thành phố Điện B Phủ, tỉnh Điện B; năm 2010 bị đưa vào cơ sở giáo dục với thời hạn 24 tháng, theo quyết định về việc áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục số 224/QĐ-UBND ngày 27/4/2010 của Chủ tịch UBND tỉnh Điện B; năm 2012 bị xử phạt 05 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo bản án số 01/2012/HSST ngày 23/10/2012 của Tòa án nhân dân thành phố Điện B Phủ, tỉnh Điện B (hai bản án hình sự sơ thẩm và quyết định xử lý vi phạm hành chính này được ghi nhận việc đương nhiên xóa án tích và được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính tại bản án hình sự sơ thẩm số 17/2020/HSST ngày 17/11/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Điện B Phủ, tỉnh Điện B);

Bị tạm giữ từ ngày 27/4/2023, sau đó bị tạm giam cho đến nay - Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

1. Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Khoảng 09 giờ 40 phút ngày 27/4/2023, tại khu vực tổ dân phố 6 phường Mường Thanh, thành phố Điện B Phủ, tỉnh Điện B; Công an thành phố Điện B Phủ, tỉnh Điện B bắt quả tang bị cáo Trần Văn B cất giấu trong túi áo đang mặc 01 gói nhỏ bằng vỏ kẹo và giấy bạc, bên trong có chứa các cục chất bột màu trắng. Bị cáo khai đó là Heroine, mua với giá 100.000 đồng, của một người đàn ông không rõ lai lịch, đang đứng ở bên đường khu vực sân vận động thuộc tổ dân phố 6, phường Mường Thanh, thành phố Điện B Phủ, tỉnh Điện B để bị cáo sử dụng; bị cáo vừa cất gói Heroine vào túi áo đang mặc thì bị Công an bắt quả tang, lập B bản và thu giữ toàn bộ số Heroine bị cáo đã mua và xe mô tô JAPACUPS, biển kiểm soát 27A - 002.49 bị cáo đang sử dụng.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của mình như đã nêu trên.

2. Các vấn đề khác:

Xe mô tô đã thu giữ là của ông Trần Thế Huynh (bố bị cáo), ông Huynh không biết bị cáo dùng xe đi mua ma túy, đã nhận lại xe và không có yêu cầu gì khác.

Cơ quan điều tra đã gửi toàn bộ số chất bột màu trắng thu giữ của bị cáo đi giám định. Kết luận giám định số 706/KL-KTHS ngày 03/5/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Điện B kết luận: Mẫu các cục chất bột màu trắng gửi giám định có khối lượng 1,18 gam; là chất ma túy loại Heroine (nằm trong danh mục các chất ma túy theo số thứ tự 09, mục IA, danh mục I Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ); hoàn lại 0,12 gam mẫu vật.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không khiếu nại về kết luận giám định nêu trên.

3. Cáo trạng số 114/CT-VKSTPĐBP ngày 04/8/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện B Phủ truy tố bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố, bị cáo nhất trí với quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; áp dụng Điều 38, điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 và điểm h khoản 1 Điều 52 của BLHS, xử phạt bị cáo từ 17 tháng đến 21 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; vật chứng còn lại tịch thu để hủy; bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

4. Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi HĐXX nghị án: Bị cáo xin được xử ở mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với vật chứng thu giữ được, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Có đủ căn cứ để xác định: Ngày 27/4/2023, tại khu vực tổ dân phố 6, phường Mường Thanh, thành phố Điện B Phủ, tỉnh Điện B; bị cáo Trần Văn Bình đã có hành vi cất giữ trái phép trong túi áo đang mặc 1,18 gam Heroine với mục đích để sử dụng và đã bị Công an thành phố Điện B Phủ, tỉnh Điện B bắt quả tang, lập B bản và thu giữ toàn bộ vật chứng.

Điều 249 BLHS quy định:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:...

...c) Heroine...có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam".

Bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự; hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điều luật đã viện dẫn trên.

[2] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội; nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt:

Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng, xâm phạm đến chính sách độc quyền về quản lý các chất ma túy của Nhà nước, mà nguyên nhân là do bị cáo thiếu ý thức chấp hành pháp luật, sử dụng ma túy trái phép. Mặc dù bị cáo đã được đương nhiên xóa án tích đối với bản án xử năm 2009 và năm 2012, được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính đối với quyết định xử lý hành chính năm 2010, nhưng điều đó thể hiện bị cáo có nhân thân xấu. Mặt khác bản án số 17/2020/HSST ngày 17/11/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Điện B Phủ bị cáo chưa được xóa án tích, mà lại phạm tội do cố ý, nên thuộc trường hợp "Tái phạm" theo khoản 1 Điều 53 Bộ luật hình sự, đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự; cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, để giáo dục cải tạo bị cáo và răn đe phòng ngừa tội phạm nói chung. Áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, bố bị cáo được Nhà nước tặng thưởng huy chương kháng chiến theo điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS đối với bị cáo.

Mức hình phạt và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng đối với bị cáo là có cơ sở chấp nhận.

[3] Về hình phạt bổ sung: Theo khoản 5 Điều 249 BLHS thì: *"Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản".* Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và lời khai của bị cáo thì bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, không có tài sản gì đáng kể, do đó HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về vật chứng và các vấn đề khác: Số ma túy còn lại sau giám định là vật Nhà nước cấm lưu hành, tịch thu để hủy cùng vật dùng để gói ma túy không còn giá trị sử dụng. Bị cáo khai mua ma túy của một người không quen biết nên không có cơ sở điều tra làm rõ. Ông Huynh không biết bị cáo dùng xe của mình đi mua ma túy và đã nhận lại xe từ Cơ quan điều tra theo đúng quy định của pháp luật, nên không đề cập xử lý.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

[6] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Điện B Phủ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện B Phủ và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 38; khoản 1 Điều 53; điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự;

Căn cứ vào khoản 1 và điểm a, c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng Hình sự;

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

1. Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn B phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".
2. Hình phạt: Xử phạt bị cáo Trần Văn B 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ 27/4/2023.
3. Vật chứng: Tịch thu để hủy 0,12 gam Heroine và 01 vỏ giấy kẹo, 01 mảnh giấy bạc đã niêm phong (*B bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày tháng 8 năm 2023 giữa Chi cục thi hành án dân sự và Cơ quan cảnh sát điều tra*).
4. Án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 (*hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.
5. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (28/8/2023).

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND TP Điện B Phủ;
- VKSND tỉnh Điện B;
- CQ CSĐT Công an TP Điện B Phủ;
- Đội HSNV Công an TP Điện B Phủ;
- CQ THAHS Công an TP Điện B Phủ;
- Nhà tạm giữ CATP;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Sở Tư pháp tỉnh Điện B;
- HS Thi hành án HS;
- Chi cục THADS TPĐiện B Phủ;
- TAND tỉnh Điện B;
- Lưu hồ sơ;
- VP.

Vũ Thị Nhung